TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 74 /2023/HNGĐ-ST
Ngày: 09 /5/2023
V/v: Ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Điệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Minh Hùng

2. Ông Trần Văn Thanh

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ không tham gia phiên tòa .

Ngày 09 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 38/2023TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2023, về việc: "L*y hôn, nuôi con* ". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 03 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Mỹ H** sinh năm 1987
Địa chỉ: số 63C/4, ấp A, xã H, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long
2. *Bị đơn:* Anh **Trần Bá V**, sinh năm 1988 (vắng mặt lần 2)
Địa chỉ : số 63C/4, ấp A, xã H, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 27 /01/2023, biên bản không tiến hành hòa giải được cũng như tại phiên tòa hôm nay Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mỹ H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh V qua quen biết tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới năm 2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long và được Ủy ban nhân dân phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 26/3/2011. Sau khi kết hôn chị và anh V về chung sống bên gia đình chị, Ở một thời gian về Kiên Giang sống, sau đó quay trở về nhà anh V. Mâu thuẫn vợ chồng thường cải vả nhau do anh V dùng lời lẽ không hay có khi đuổi vợ con ra ngoài, chị H đã cho anh nhiều cơ hội nhưng anh V không sửa đổi. Hiện nay anh V đi làm ở Thành phố Hồ Chí Minh, lâu lâu có về, chị

H về nhà bên chị ruột sống, vợ chồng không còn chung sống từ đầu năm đến nay. Nay chị H nhận thấy không còn tình cảm nên yêu cầu ly hôn với anh Trần Bá V.

Về con chung: có 01 con chung tên Trần Bá D, sinh ngày 13/6/2011 chị yêu cầu nuôi con, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung không yêu cầu giải quyết. Ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Tại bản ghi ý kiến của cháu Trần Bá D cha mẹ ly hôn con muốn ở với mẹ.

Tòa án đã gửi thông báo thụ lý và thông báo về phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hai lần cho anh Trần Bá V đến Tòa án mở phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, anh không có ở nhà, Tòa án đã niêm yết công khai theo quy định, chị H cho rằng anh V biết Tòa án mời đến để giải quyết vụ kiện, đến ngày làm việc anh V không đến và không gửi bản khai ý gì về việc chị H yêu cầu ly hôn, nuôi con với anh. Vì vậy căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị đơn Trần Bá V vắng mặt phiên tòa lần 2.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:*

[1.1] Chị Nguyễn Thị Mỹ H yêu cầu ly hôn với anh Trần Bá V, anh V còn đăng ký hộ khẩu tại ấp A, xã H, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ được quy định tại Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử đã gửi quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập hai lần anh V đến Tòa án giải quyết vụ kiện, Tòa án đã thông báo niêm yết công khai theo quy định pháp luật, đến ngày xét xử anh V không đến. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử thống nhất giải quyết vắng mặt anh Trần Bá V.

[2] *Về nội dung:*

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ H yêu cầu ly hôn với anh Trần Bá V cả hai có kết hôn với nhau được Ủy ban nhân dân phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 16/3/2011, nên đây hôn nhân hợp pháp được quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân gia đình năm 2014. Xét về mâu thuẫn tại phiên tòa hôm nay chị H khai vợ chồng chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, do anh V không lo cho vợ con, thường cải vả nhau có khi còn đuổi chị H ra ngoài, chị đã khuyên can nhiều lần anh V không sửa đổi, hiện nay vợ chồng chị không còn sống chung từ tháng 4/2022 cho đến nay. Chị H về nhà người chị sinh sống, anh V đi làm ở Thành phố Hồ Chí Minh. Tại phiên tòa hôm nay anh V vắng

mặt, chị H khai anh V biết Tòa án mời đến giải quyết vụ kiện, nhưng anh V không đến và không gửi bản khai ý kiến hay yêu cầu về việc chị H yêu cầu ly hôn. Xét anh V không đến và không cung cấp chứng cứ gì xem như tự từ chối cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình. Xét vợ chồng chung sống phải yêu thương, quan tâm, chăm sóc giúp đỡ lẫn nhau, nhưng tình cảm giữa chị H và anh V đã mâu thuẫn trầm trọng, hiện nay cả hai không còn sống chung, mỗi người sống một nơi, hôn nhân không đạt được, đã vi phạm nghiêm trọng tình cảm vợ chồng. Vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Mỹ H được ly hôn với anh Trần Bá V là có cơ sở chấp nhận được quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

[2.2] Về nuôi con chung: có 01 con chung tên Trần Bá D, sinh ngày 13/6/2011, hiện tại do chị H đang nuôi dưỡng, chị yêu cầu tiếp tục nuôi con. Tại bản nguyện vọng của cháu Bá D cha mẹ ly hôn con muốn sống cùng mẹ. Xét cháu Bá D hiện nay đang sống ổn định với chị H, vì vậy Hội đồng xét xử giao cháu Trần Bá D cho chị H chăm sóc nuôi dưỡng, phù hợp với Điều 81, 82 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

[**2.3.**] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

[2.4] Anh Trần Bá V có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở anh V thực hiện quyền này, quy định tại Điều 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

[2.5] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, 35, 39, 147, 179, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 9, 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. *Tuyên xử:*

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mỹ H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Mỹ H được ly hôn với anh Trần Bá V.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung tên Trần Bá D, sinh ngày 13/6/2011, cho chị H tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng .

3. Anh Trần Bá V có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở anh V thực hiện quyền này.

4. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

5. Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

6. Về nợ chung: Không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

7. Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị Mỹ H nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004687 ngày 03/02/2023 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, chị H không phải nộp thêm .

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

8. Án xử sơ thẩm công khai báo cho các đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đối với người vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được thông báo, niêm yết tại nơi cư trú của người vắng mặt ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện Long Hồ
- TAND tỉnh Vĩnh Long
- THADS huyện Long Hồ
- Các đương sự ;
- Lưu HSVA

Võ Thị Hồng Điệp